Ngày soạn: 21/12/2024

Ngày giảng: 23 - …./12

**Bài 13 – Tiết 24,25**

**GIAO LƯU VĂN HÓA Ở ĐÔNG NAM Á TỪ ĐẦU CÔNG NGUYÊN ĐẾN THẾ KỈ X**

**I.Mục tiêu**

**1**. **Về kiến thức**

– Phân tích được những tác động chính của quá trình giao lưu văn hóa ở Đông Nam Á từ đầu Công nguyên đến thế kỉ X.

- HS khá, giỏi: Liên hệ giao lưu văn hóa ở ĐNA hiện nay

**2. Về năng lực**

**\* Năng lực chung:** Tự chủ và tự học, giao tiếp

**\* Năng lực đặc thù:**

- Năng lực tìm hiểu lịch sử: Kỹ năng đọc bản đồ (chỉ ra con đường quốc tế trên vùng biển Đông Nam Á trước thế kỷ X).

- Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử:

+ Trình bày được con đường giao thương trên biển ở khu vực Đông Nam Á.

+ Hiểu được ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ đối với sự phát triển của lịch sử trong 10 thế kỷ đầu Công Nguyên.

+ Phân tích được những tác động của quá trình giao lưu thương mại và văn hóa đối với khu vực trong 10 thế kỷ đầu Công Nguyên.

- Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Xác định được chủ quyền biển Đông thuộc về vương quốc nào ngày xưa và vương quốc nào ngày nay.

**3. Về phẩm chất**

+ Trách nhiệm: từ sự thật lịch sử về con đường giao thương và giao lưu văn hóa ở Đông Nam Á, giáo dục chủ quyền biển đảo cho học sinh.

+ Nhân ái: giáo dục tinh thần chia sẻ giữa các nền văn hóa (học hỏi, hòa nhập, tập sống thôn tính, không xâm lược).

**II. Chuẩn bị**

- GV: Nghiên cứu bài học, xây dựng kế hoạch lên lớp, Máy chiếu, máy tính.

- HS: Soạn bài, bảng phụ, bút dạ.

**III. Tổ chức các hoạt động học tập**

**1. Ổn định tổ chức**

**2. Kiểm tra đầu giờ 5p**

**H:** Trình bày sự hình thành các vương quốc phong kiến ĐNA.

**3. Tổ chức các hoạt động**

**Tiết 24**

**HĐ1: Khởi động**

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm được các nội dung cơ bản bước đầu của bài học cần đạt được, đưa học sinh vào tìm hiểu nội dung bài học, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

**b. Tổ chức thực hiện:**

- GV cho HS xem video về lễ hội Tết té nước Song-kran rất đặc trưng của người Thái.

**HĐCN (2p) trả lời câu hỏi**

*H. Đoạn video giới thiệu hoạt động nào? Diễn ra ở đâu, có gì nổi bật?*

HS trình bày, chia sẻ. GV dẫn vào bài.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV - HS** | **Nội dung chính** |

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ 1. Tìm hiểu tín ngưỡng, tôn giáo**  **a. Mục tiêu:** HS biết được mối liên hệ về tín ngưỡng, tôn giáo giữa khu vực Đông Nam Á với thế giới bên ngoài từ đầu công nguyên đến thế kỷ X.  **b. Tổ chức thực hiện:**  **H. Em hiểu tín ngưỡng nghĩa, tôn giáo là gì?**  - Tín ngưỡng là niềm tin của con người được thể hiện thông qua những lễ nghi gắn liền với phong tục, tập quán truyền thống để mang lại sự bình an về tinh thần cho cá nhân và cộng đồng.  - Tôn giáo là niềm tin của con người tồn tại với hệ thống quan niệm và hoạt động bao gồm đối tượng tôn thờ, giáo lý, giáo luật, lễ nghi và tổ chức  **HS HĐ cá nhân 1p**  **H:** Kể tên một số tín ngưỡng dân gian ở Việt Nam, ĐNA mà em biết.  ***HS trình bày, chia sẻ:*** Phồn thực, thờ cúng tổ tiên, cầu mưa,…  GVNX, KL: Giới thiệu về một số tín ngưỡng chủ yếu như tín ngưỡng phồn thực, tín ngưỡng thờ Thần - Vua, tục cầu mưa ở các nước thuộc khu vực Đông Nam Á. GV liên hệ với hình ảnh con cóc trên mặt trống đồng Đông Sơn, biểu tượng của tục cầu mưa của cư dân làm nông nghiệp Văn Lang - Âu Lạc.  **Dựa vào TT T 56, QS H1. HĐCĐ (3p) thực hiện yêu cầu T 56.**  Đại diện trình bày, chia sẻ  GVNX, KL  **GVMR mục: Em có biết**  - Phù Nam, các vương quốc trên đảo Xu-ma-tra, đảo Gia-va và vương quốc Pa-gan của người Miến chịu ảnh hưởng từ Phật giáo.  - Hin-đu giáo lại khá phổ biến ở Chăm-pa, Chân Lạp.  **HĐ2. Chữ viết - Văn học**  **a. Mục tiêu:** HS biết được mối liên hệ về chữ viết, văn học giữa khu vực Đông Nam Á với thế giới bên ngoài từ đầu công nguyên đến thế kỷ X.  **b. Tổ chức thực hiện:**  **Dựa vào nội dung phần thông tin SGK T57, HĐ cá nhân 3p**.  **H:** Liệt kê những loại chữ viết cổ của cư dân Đông Nam Á tạo ra trên cơ sở học tập và tiếp thu chữ Phạn; kể tên những tác phẩm văn học của các nước Đông Nam Á học tập từ sử thi *Ra-ma-y-a-na* của người Ấn.  HS trình bày, chia sẻ: Chữ Khơ me, chữ Pa li, chữ Môn cổ, chữ Mã Lai cổ….  -Tác phẩm Phạ lắc-Phạ Lam, Ra ma ki en, Ra ma ya na, Riêm Kê  GV NX, KL, mở rộng kênh hình 2,3 theo tài liệu SGV T 112.  **HS HĐ cặp đôi 3p**  **H**: Hãy cho biết những bằng chứng nào chứng tỏ chữ viết, văn học Đông Nam Á chịu ảnh hưởng của văn hoá Ấn Độ, Trung Quốc.  HS trình bày, chia sẻ  GV NX, KL  **Ngày giảng:**…………………  **Tiết 25**  **HĐ3: Kiến trúc - Điêu khắc**  **a. Mục tiêu:** HS thấy được ảnh hưởng của Ân Độ giáo đến các công trình kiến trúc, điêu khắc của các nước Đông Nam Á.  **b. Tổ chức thực hiện:**  Trên cơ sở HS chuẩn bị bài ở nhà. GV yêu cầu các nhóm lên thuyết trình (nội dung và những hình ảnh đặc trưng) về công trình kiến trúc nổi tiếng nhất trong thời kì này: đền Bô-rô-bu-đua.  -Đại diện từng nhóm lên trình bày trước lớp. Các bạn trong nhóm có thể bổ sung để đầy đủ và hay hơn.  **HS HĐ cá nhân 3p**  **H:** Kiến trúc và điêu khắc Dông Nam Á từ đầu Công nguyên đến thê' kỉ X có điểm gì nổi bật?  HS: Nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc Đông Nam Á đều chịu ảnh hưởng đậm nét của các tôn giáo như Ấn Độ giáo, Phật giáo.  GVNX, KL | **1.Tín ngưỡng, tôn giáo**  -Đông Nam Á có nhiều tín ngưỡng dân gian, hầu hết có liên quan đến hoạt động sản xuất nông nghiệp.  -Các tín ngưỡng bản địa ở Đông Nam Á đã kết hợp, dung hoà với những tôn giáo bên ngoài như Ấn Độ giáo, Phật giáo, tạo nên đời sổng tín ngưỡng đa dạng, phong phú.  **2.Chữ viết - Văn học**  - Tạo ra nhiều loại chữ viết trên cơ sở tiếp thu chữ Phạn của người Ấn Độ.  - Người Việt tiếp thu chữ Hán của người Trung Quốc.  -Văn học: Tiếp thu văn học Ấn Độ, đặc biệt là việc phóng tác các bộ sử thi từ sử thi *Ra-ma-y-a-na* của Ấn Độ.  **3**. **Kiến trúc - Điêu khắc**  -Đền Bô-rô-bu-đua, La-ra-Giong-grang, di tích Mỹ Sơn, phù điêu, chạm nổi, tượng Thần, Phật,..  -Nghệ thuật kiến trúc, điêu khắc: Chịu ảnh hưởng đậm nét của các tôn giáo như Ấn Độ giáo, Phật giáo. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a.Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Câu 1.** HS cần phân tích được những ý chính sau:

Văn hoá Ấn Độ, Trung Quốc ảnh hưởng đến văn hoá Đông Nam Á rất sâu sắc và toàn diện trên nhiều lĩnh vực như: tín ngưỡng, tôn giáo, lễ hội, chữ viết, văn học, kiến trúc, điêu khắc. Đặc biệt, dấu ấn văn hoá Ấn Độ rất đậm nét. Tuy nhiên, nhiều nét văn hoá bản địa của các cư dân Đông Nam Á vẫn được giữ gìn và phát triển trên cơ sở tiếp thu văn hoá Ân Độ và Trung Quốc.

**D HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập.

**b. Tổ chức thực hiện**

**Câu 2.** GV hướng dẫn HS tìm thông tin trên các sách báo, internet và cách thức HS chia sẻ thông tin với bạn về một thành tựu văn hoá Đông Nam Á chịu ảnh hưởng của văn hoá Ấn Độ, Trung Quốc. GV khuyến khích HS tìm hiểu thêm vế những thành tựu văn hoá ngoài SGK.

**Câu 3.** HS tìm hiểu biểu tượng trên lá cờ của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) ngày nay.

+ Lá cờ ASEAN tượng trưng cho sự hoà bình, bến vững, đoàn kết và năng động của ASEAN.

+ Biểu tượng bó lúa ở trung tâm: Tượng trưng cho ngành kinh tế chủ đạo của các nước Đông Nam Á là nông nghiệp trồng lúa nước (được kế thừa và phát triển trải qua hàng nghìn năm lịch sử).

+ Các thân cây lúa là biểu tượng cho các quốc gia ASEAN (Ban đầu là 5 quốc gia sáng lập và Bru-nây (tham gia năm 1984). Đến năm 1995, đã bổ sung thêm bốn thần cây lúa thể hiện tầm nhìn của ASEAN bao gổm cả 10 quốc gia trong khu vực (Đông Ti-mo mới tách ra từ In-đô-nê-xi-a vào năm 2002).

+ Vòng tròn tượng trưng cho sự thống nhất của 10 quốc gia Đông Nam Á.

+ Bốn màu của lá cờ: xanh, đỏ, trắng, vàng. Màu xanh tượng trưng cho hoà bình và sự ổn định. Màu đỏ thể hiện động lực và can đảm. Màu trắng nói lên sự thuần khiết. Màu vàng tượng trưng cho sự thịnh vượng. Đây cũng là bốn màu chủ đạo trên quốc là của 10 nước thành viên ASEAN.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

-Tục thờ lin-ga-y-o-ni: Tín ngưỡng phổn thực đã có từ thời nguyên thuỷ, khi con người nhận thức được vạn vật hình thành và phát triển nhờ sự kết hợp của yếu tố âm và dương. Từ tín ngưỡng nguyên thuỷ, dần dẩn đã biến thành tôn giáo. Ấn Độ giáo là một trong những tôn giáo lớn, mang tính chất phồn thực mạnh mẽ. Theo thần thoại Ấn Độ giáo, thần Shi-va xuất hiện lần đầu là một cột lửa có hình dương vật, biểu tượng của sự sáng tạo, sinh sôi và phát triển. Sau đó, không chỉ lin-ga mà cả y-o-ni cũng hoà vào một cặp thành lin-ga-y-o-ni, thành biểu tượng của thần với đặc tính dương (lin-ga) và âm (y-o-ni). Cặp đôi này thường được thờ trong các ngôi tháp Ấn Độ giáo. Lin-ga, y-o-ni không chỉ được tôn thờ ỏ’ Ấn Độ, mà còn khá phổ biến ở các nước có sự tiếp thu và chịu ảnh hưởng của Ấn Độ giáo, trong đó có Vương quốc Chăm-pa.

-Tư liệu vế sự tiếp xúc Phật giáo Trung Quốc và Đông Nam Á:

+Các tài liệu Trung Quốc ghi chép rằng, nhà sư Nghĩa Tĩnh đã đến Pa-lem-bang lần đầu năm 671 và còn lui tới nhiều lẩn trong vòng 20 năm, có lấn lưu lại đến 4 năm. Ông đã viết hai tập hồi kí, kể rằng một vùng đất ông từng đến là Ma-lay-u, nay đã trở nên phồn thịnh. Nghĩa Tĩnh còn cho biết ông đã học chữ Phạn ở đây và từng lưu lại mấy năm để dịch kinh Phật. Ông còn kể rằng kinh đô Sri Vi-giay-a có hàng nghìn nhà sư hành đạo và khuyên là “nếu như có một nhà sư Trung Quốc nào muốn sang Ấn Độ thì trước hết hãy lưu lại đây vài năm để học hỏi những điều cần thiết rồi hây đi” (Lương Ninh, *Lịch sử Dông Nam Á,* Sđd, trang 103).

+Kiến trúc đền - núi: là kiểu kiến trúc rất đặc biệt ở Đông Nam Á, gồm một ngôi đền xây theo kiểu hình ngọn núi Mê-ru (núi thiêng ỏ’ Ấn Độ). Các công trình kiến trúc xây theo kiểu này có đền Bô-rô-bu-đua ỏ’ In-đô-nê-xi-a, quần thê đến núi La-ra Jong-gran ở In-đô-nê-xi-a.